

Bản án số: 192/2020/HS - ST

Ngày: 10/11/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến; ông Nguyễn Văn Tôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trịnh Hải Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2020/TLST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/QĐXXST- HS ngày 29/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hưng Y** - Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 12/9/1990, tại huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Y;

Nơi ĐKKHKT: Đội 5, thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Y;  
Chỗ ở: Tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Bùi Văn H; Họ và tên mẹ: Đào Thị K

Vợ: Nguyễn Thị Huyền Tr; Con: Tại thời điểm bị bắt bị cáo chưa có con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 27/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị bắt quả tang ngày 13/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;

\* **Người chứng kiến:** Ông Phạm Văn Tr – sinh năm 1962; nơi ĐKKHKT: Tổ 4, khu Nam Thạch A, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Ông

Lương Tiến D – sinh năm 1960, nơi ĐKHKT: Tổ 1, khu Sơn Thạch, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 13/8/2020, tại đường dân sinh thuộc tổ 20, khu Đông Hải 2, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Cẩm Thạch phối hợp với Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Bùi Hưng Y có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu: Trên tay phải của Y 03 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, Y khai nhận là ma túy heroin; 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, lắp sim số 0968.812.117. (Bút lục số 30-33)

- Bản kết luận giám định số 1126/KLGD ngày 17/8/2020, kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy niêm phong trong phong bì thu giữ của Bùi Hưng Y gửi giám định (ký hiệu từ M1-M3) là ma túy, loại Heroin; có tổng khối lượng 0,151gam (M1: 0,052gam; M2: 0,041gam; M3: 0,058gam) (Bút lục 27)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Hưng Y khai nhận: bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ năm 2016, trưa ngày 13/8/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo đi xe buýt từ thành phố Hạ Long xuống thành phố Cẩm Phả, đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo xuống xe buýt tại vị trí thuộc khu vực Ngã 3 tổng hợp thuộc phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, bị cáo đi đến đường dân sinh gần đó, đã mua được của một người đàn ông không quen biết 03 gói heroin, gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, với giá 400.000 đồng. Bị cáo cầm ma túy trên tay phải, đang tìm chỗ để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo bị nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện; bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng là các ông Lương Tiến D và ông Phạm Văn Tr, là người làm chứng trong vụ án, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: hồi 13 giờ 00 phút ngày 13/8/2020, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 20, khu Đông Hải 2, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh các ông chứng kiến công an bắt quả tang Bùi Hưng Y, thu giữ trên tay phải Bùi Hưng Y 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, Y khai là ma túy Heroine, ngoài ra còn thu 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen. (BL 36-42).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy, Biên bản ghi lời khai của người làm chứng đã nêu trên, còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 30,31); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 33); Bản ảnh vật chứng (BL 32), các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người làm chứng.

Tại bản cáo trạng số 197/CT-VKSCP ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Bùi Hưng Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 13/8/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo Bùi Hưng Y không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Hưng Y đã khai nhận ngày 13/8/2020 bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nội dung lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định ma túy.

Từ các căn cứ này Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 13/8/2020, tại tổ 20, khu Đông Hải 2, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Hưng Y có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,151 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, nội dung đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Pháp luật hình sự xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy, để nhằm mục đích ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do lối sống không có trách nhiệm với bản thân và xã hội bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp

tay cho người bán ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự an xã hội. Xét tính chất tội phạm bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có bố được tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3 là người có công với cách mạng, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 20/12/2016, bị cáo bị kết án phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến ngày phạm tội lần này bản án đã được xoá án tích, nên chỉ xét là nhân thân đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số mẫu vật đã dùng vào việc giám định hết nên không đề cập; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim, xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Theo Y khai đã mua ma túy của một người đàn ông, nhưng Y không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không đủ cơ sở làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ : điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

TuY bố: Bị cáo **Bùi Hưng Y** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hưng Y 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 13/8/2020.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Trả cho bị cáo Bùi Hưng Y: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, không có lắp lưng, không có số IMEI và Model sau máy, kèm 01 sim, 01 pin, điện thoại đã qua sử dụng.

*(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/BB-THA ngày 09/11/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.)*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Bùi Hưng Y phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo Bùi Hưng Y biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án sơ thẩm/.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Cẩm Phả;
- Cơ quan THA - HS Công an TP. Cẩm Phả \
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, - Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**Đặng Thị Minh Nga**

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Ton - Trần Ngọc Chiến**

***Đặng Thị Minh Ngà***

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch mà Lục Ninh Bình khai góp tiền mua ma túy với Bình, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả để xét xử bị can Lục Ninh Bình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**2. *Kèm theo cáo trạng gồm có:***

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng 95 tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến 95;
- Bản kê vật chứng;
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh QN (để báo cáo);
- Bị can;
- CQ CSĐT CA thành phố Cẩm Phả (để biết);
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

**KT.VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**Khúc Văn Lâm**